

Giá lúa gạo hôm nay 25/10: Gạo xuất khẩu giữ giá

07:06 25/10/2026

Giá lúa gạo hôm nay 25/10 tại Đồng bằng sông Cửu Long nhìn chung ít biến động, giao dịch mua bán chậm. Giá gạo xuất khẩu Việt Nam ổn định trong khoảng 470-522 USD/tấn tùy chủng loại, trong khi thị trường Thái Lan và Ấn Độ duy trì các mức giá khác nhau.

Giá lúa tươi tại Đồng bằng sông Cửu Long đi ngang

Giá lúa gạo hôm nay 25/10 tại Đồng bằng sông Cửu Long nhìn chung ít biến động, giao dịch mua bán chậm. Giá gạo xuất khẩu Việt Nam ổn định trong khoảng 470-522 USD/tấn tùy chủng loại, trong khi thị trường Thái Lan và Ấn Độ duy trì các mức giá khác nhau.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi ngày 25/10 tiếp tục duy trì trong biên độ tương đối ổn định. Lúa Đài Thơm 8 được giao dịch ở mức 6.300-6.500 đồng/kg; lúa IR 50404 ở mức 5.900-6.100 đồng/kg.

Các giống lúa khác cũng không ghi nhận biến động lớn. Lúa OM 34 dao động 5.900-6.000 đồng/kg, OM 5451 ở mức 6.100-6.200 đồng/kg, OM 18 đạt 6.400-6.600 đồng/kg. Lúa DS1 được thu mua trong khoảng 6.500-6.600 đồng/kg.



Tại các địa phương trong khu vực, hoạt động mua bán diễn ra chậm, giá lúa nhìn chung giữ vững. Tại An Giang, giao dịch trầm lắng, giá một số loại lúa biến động nhẹ. Trong khi đó, tại Cần Thơ, Đồng Tháp, Tây Ninh, Vĩnh Long và Cà Mau, nông dân tiếp tục neo giá ở mức cao.

Giá gạo nguyên liệu và gạo bán lẻ ít thay đổi

Trên thị trường gạo nguyên liệu phục vụ xuất khẩu, giá các chủng loại tiếp tục dao động trong biên độ hẹp. Gạo nguyên liệu IR 504 được giao dịch ở mức 8.900–9.000 đồng/kg; CL 555 ở mức 8.800–8.900 đồng/kg; OM 5451 đạt 9.300–9.400 đồng/kg.

Gạo nguyên liệu OM 18 dao động 8.700–8.850 đồng/kg, Đài Thơm 8 ở mức 9.200–9.400 đồng/kg. Trong khi đó, gạo OM 380 và Sóc thơm cùng được giao dịch quanh 7.500–7.600 đồng/kg.

Đối với phụ phẩm, giá dao động khoảng 7.850–9.500 đồng/kg. Trong đó, tấm được giao dịch ở mức 9.400–9.500 đồng/kg, còn cám dao động 7.850–8.100 đồng/kg.

Tại thị trường bán lẻ, giá nhiều loại gạo tiếp tục ổn định. Gạo Nàng Nhen có giá cao nhất trong nhóm được khảo sát, ở mức 28.000 đồng/kg. Gạo Hương Lài và gạo Nhật cùng được bán khoảng 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mức 21.000 đồng/kg.

Một số loại gạo phổ biến khác giữ giá như gạo thơm Thái hạt dài ở mức 20.000–22.000 đồng/kg, gạo Sóc Thái khoảng 20.000 đồng/kg và gạo thơm Jasmine ở mức 17.000–18.000 đồng/kg. Gạo trắng thông dụng được bán khoảng 16.000 đồng/kg, gạo thường ở mức 14.000–15.000 đồng/kg.

Gạo Đài Thơm 8 và OM 18 cùng dao động 15.000–16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường ở mức 15.000–16.000 đồng/kg.

Ở phân khúc nếp, giá cũng tương đối ổn định. Nếp 3 tháng khô được giao dịch ở mức 9.600–9.700 đồng/kg, trong khi nếp IR 4625 tươi và IR 5625 tươi cùng dao động 7.300–7.500 đồng/kg.

Gạo xuất khẩu Việt Nam giữ mức 470–522 USD/tấn

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo Việt Nam ngày 25/10 tiếp tục ổn định. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo thơm 5% tấm được chào bán trong khoảng 470–475 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm ở mức 380–384 USD/tấn. Gạo Jasmine có giá cao hơn, đạt 518–522 USD/tấn.

Tại Thái Lan, gạo 5% tấm được giao dịch ở mức 474–478 USD/tấn, trong khi gạo 100% tấm dao động 393–397 USD/tấn.

Ở Ấn Độ, giá gạo thấp hơn so với một số chủng loại của Việt Nam và Thái Lan. Gạo 5% tấm được chào bán trong khoảng 384–388 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 327–331 USD/tấn.

Nhìn chung, thị trường lúa gạo ngày 25/10 chưa ghi nhận biến động đáng kể. Giá lúa tại Đồng bằng sông Cửu Long duy trì ổn định, giao dịch nội địa chậm, trong khi giá gạo xuất khẩu Việt Nam tiếp tục giữ các mức chào bán hiện tại. Diễn biến cung cầu và nhu cầu nhập khẩu sẽ là những yếu tố cần theo dõi trong thời gian tới.

Thảo Phương